

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2021

Kính thưa quý cổ đông,

Thay mặt cho gần 2.500 cán bộ công nhân viên công ty, Ban Tổng giám đốc gửi đến toàn thể quý cổ đông báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020 với những kết quả đạt được như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT-KINH DOANH NĂM 2020

1. Về công tác sản xuất.

1.1 Công tác khai thác.

Công ty chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác tổ chức quản lý kỹ thuật trên vườn cây; quy hoạch mặt cạo theo chế độ cạo ngay từ đầu vụ, thực hiện việc bôi thuốc kích thích đúng theo quy trình kỹ thuật; tổ chức gắn mái che mưa, mái che chén và máng chắn mưa, chuyển miệng cạo kịp thời; quản lý, tận thu tốt sản lượng mủ trước mùa vườn cây rụng lá; vào đầu vụ cạo chỉ đạo các đơn vị tập trung kiểm kê vườn cây, thiết kế miệng cạo, trang bị đầy đủ vật tư khai thác, điều chỉnh sắp xếp lao động hợp lý và tiến hành khởi cạo từ ngày 13/4/2020. Trong quá trình sản xuất, công ty đã chỉ đạo các Nông trường thực hiện nhiều giải pháp kỹ thuật để tận thu hết sản lượng, đặc biệt là cạo tận thu triệt để vườn cây chuẩn bị thanh lý, kết hợp với tăng cường công tác tuần tra, bảo vệ mủ. Bên cạnh đó, tổ chức phát động các phong trào thi đua nhằm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm; phối hợp cùng với Công đoàn vận động công nhân đăng ký làm việc ngày chủ nhật từ ngày 03/5 để nâng cao sản lượng mủ khai thác và đến ngày 31/12/2020 công ty đã hoàn thành kế hoạch sản lượng được giao năm 2020.

1.2 Công tác trồng tái canh, chăm sóc vườn cây KTCB.

Hoàn thành trồng tái canh 609,21 ha, đến cuối năm tỉ lệ cây sống 100%, cây sinh trưởng đạt tầng lá theo quy định. Chỉ đạo thâm canh chăm sóc tốt vườn cây KTCB (trồng từ 2014 đến 2019), kiểm tra đánh giá chất lượng vườn cây đều sinh trưởng tốt, tăng trưởng đường vành đạt quy định. Ngoài ra, công ty chỉ đạo các đơn vị chăm sóc tốt cây giống từ vườn nhân, vườn ương để trồng mới mùa vụ năm 2020 với cơ cấu giống cao su đa dạng theo chỉ đạo của Tập đoàn.

Tổ chức tốt việc hợp tác đầu tư trồng chuyên canh trên diện tích quy hoạch phát triển nông nghiệp công nghệ cao và xen canh các loại cây ngắn ngày trên vườn cây kiến thiết cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Công ty phối hợp với Viện Nghiên cứu cao su phân hạng đất vườn cây tái canh để có cơ sở đầu tư phân bón thích hợp cho từng loại đất trồng, thực hiện nhiều giải pháp như chọn vườn cây bón, thời vụ bón, cách bón... để đạt hiệu quả cao nhất, qua đó năm 2020 công ty đã tổ chức bón phân theo đúng quy trình của Tập đoàn (vườn cây KTCB được bón 2 lần/năm).

1.3 Công tác thu mua mủ nguyên liệu.

Trong tình hình giá cao su có nhiều biến động, để đảm bảo công tác thu mua có hiệu quả, trong năm công ty đã linh hoạt điều chỉnh giá thu mua 58 lần theo thực tế thị trường. Tiến hành tốt công tác thu mua mủ tại các điểm nhà máy và nông trường, đảm bảo hiệu quả công tác thu mua mủ nguyên liệu cho sản xuất của công ty và đảm bảo quyền lợi của khách hàng bán mủ, góp phần bình ổn giá mua mủ cao su trên khu vực, tạo điều kiện để khách hàng gắn bó lâu dài với công ty và ổn định được nguồn mủ nguyên liệu cho các nhà máy chế biến của công ty.

Năm 2020, công ty đã thu mua được 20.129,3 tấn (trong đó: tại công ty mẹ 10.694,3 tấn và từ Công ty Phước Hòa –Kampong Thom là 9.435 tấn), là năm thứ 10 công ty có sản lượng thu mua đạt trên 10.000 tấn. Do quản lý và kiểm soát tốt quy trình thu mua mủ nguyên liệu, nên mủ thành phẩm làm ra đều đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

1.4 Công tác chế biến, chất lượng và môi trường.

Từ sản lượng khai thác vườn cây công ty và thu mua, năm 2020 công ty đã đưa vào chế biến được 21.273,27 tấn mủ thành phẩm các loại, mủ thành phẩm sản xuất ra đều đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

Công tác kiểm soát nghiệm thu mủ nguyên liệu và kiểm nghiệm mủ thành phẩm được duy trì tốt và ổn định. Công tác kiểm tra, giám sát quy trình công nghệ chế biến và hệ thống xử lý nước thải được phối hợp thường xuyên giữa các bộ phận và Xí nghiệp chế biến, qua đó góp phần duy trì chất lượng sản phẩm luôn ổn định, giữ vững thương hiệu PHR. Thường xuyên kiểm tra, giám sát và duy tu, sửa chữa kịp thời hệ thống xử lý nước thải tại các nhà máy chế biến đảm bảo hoạt động ổn định và đạt chuẩn cột A xả thải ra môi trường.

Các hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO như hệ thống chất lượng ISO 9001, môi trường ISO 14001, ISO/IEC 17025 và năng lượng ISO 50001 tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả tốt trong hoạt động sản xuất, chất lượng sản phẩm ngày càng được nâng cao.

2. Công tác kinh doanh: Công ty tiếp tục duy trì ký kết hợp đồng dài hạn với khách hàng trong và ngoài nước, thực hiện tốt việc giao hàng theo đúng hợp đồng với khách hàng đã ký kết. Đồng thời, đàm phán ký kết hợp đồng bán chuyên tại từng thời điểm với giá bán tốt nhất, gắn với thường xuyên quan tâm thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng. Trong năm, tổ chức tiêu thụ được 31.761,40 tấn mủ thành phẩm các loại với giá bán bình quân 33,35 triệu đồng/tấn.

3. Công tác tài chính.

Trong tình hình giá bán cao su ở mức thấp, lãnh đạo công ty đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và toàn thể CB.CNV công ty tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, làm việc hiệu quả; thực hiện tốt các biện pháp quản lý giá thành sản phẩm, chi tiêu trong kế hoạch, kiểm soát chi phí trong sản xuất để giảm chi phí giá thành, tăng lợi nhuận. Xây dựng kế hoạch quản lý, bảo toàn và phát triển vốn, gắn với huy động các nguồn vốn, quản lý và hoàn trả vốn vay, lãi vay đạt hiệu quả.

Thực hiện báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm kịp thời, đồng thời công bố thông tin đúng thời hạn quy định. Báo cáo tài chính được lập trung thực, phản ánh đúng tình hình tài chính công ty, từ đó góp phần nâng cao thị giá (PHR) của công ty trên thị trường chứng khoán.

Từ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, tổng doanh thu công ty mẹ đạt 2.229,56 tỷ đồng (tỷ lệ 90,64% KH năm), tổng lợi nhuận trước thuế đạt 1.152,17 tỷ đồng (tỷ lệ 100,36% KH năm), lợi nhuận sau thuế đạt 953,77 tỷ đồng (tỷ lệ 103,85% KH năm). Công ty đã nộp ngân sách Nhà nước với tổng số tiền 390,86 tỷ đồng (trong đó: Công ty mẹ nộp 163,63 tỷ

đồng; Công ty CPCS Trường Phát nộp 11,35 tỷ đồng; Công ty CP Khu CN Tân Bình nộp 209,10 tỷ đồng; Công ty Phước Hòa – Kampong Thom nộp 6,78 tỷ đồng). Năm 2020, công ty đã thông báo tạm ứng cổ tức đợt 1 bằng tiền mặt 25%/mệnh giá (tương ứng 2.500 đồng/cổ phiếu).

4. Công tác đầu tư trong nước và nước ngoài.

4.1 Tình hình đầu tư:

Trong năm 2020, công ty tiếp tục tập trung đầu tư cho các dự án tại công ty con như trồng, chăm sóc, khai thác và chế biến cao su tại Campuchia, đầu tư hạ tầng và thu hút đầu tư tại KCN Tân Bình, trồng rừng tại tỉnh Đắk Lắk. Công ty không đầu tư dự án khác.

Hiện tại một số dự án công ty tham gia góp vốn đã phát huy đạt hiệu quả, thu được lợi nhuận và cổ tức như: Công ty CP Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên, Công ty cổ phần KCN Tân Bình; Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa – Kampong Thom.

4.2 Hoạt động các dự án đầu tư tại công ty con.

4.2.1 Công ty CP cao su Trường Phát.

Năm 2020, Công ty đã sản xuất và gia công được 36.989,28 m³ gỗ phôi (đạt 88,07% KH năm); sản xuất được 2.561,54 m³ gỗ ghép (đạt 56,92% KH năm); tiêu thụ 37.076,50 m³ gỗ phôi (đạt 106,54% KH năm) và 2.989,10 m³ gỗ ghép (đạt 59,78% KH năm). Tổng doanh thu đạt 277,68 tỷ đồng đạt tỷ lệ 93,95% kế hoạch năm; nộp thuế vào ngân sách Nhà nước 11,35 tỷ đồng. Tổng số lao động cuối năm 108 người, thu nhập bình quân 7,9 triệu đồng/người/tháng (trong đó tiền lương bình quân đạt 6,4 triệu đồng/người/tháng).

4.2.2 Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa-Kampong Thom.

Trong năm Công ty đã chủ động thực hiện tốt việc làm mái che mưa, mái che chén kịp thời vụ đảm bảo thời gian cạo, giảm thiểu thời gian nghỉ do mưa bão để tăng sản lượng tận thu cạo mủ. Đồng thời thường xuyên kiểm tra kỹ thuật trên vườn cây để chấn chỉnh ngay những lỗi kỹ thuật cạo, giữ vườn cây khai thác ổn định đạt năng suất cao.

Tổng diện tích công ty quản lý là 7.664,28 ha, trong đó: diện tích đã đưa vào khai thác là 7.589,20 ha và 75,08 ha vườn cây KTCB. Tính đến 31/12/2020, công ty đã hoàn thành kế hoạch sản lượng 10.102 tấn (đạt 101,02% KH năm); chế biến được 9.762,62 tấn mủ; đồng thời xuất bán được 9.558 tấn (đạt 80,59 % KH năm), giá bán bình quân 28,06 triệu đồng/tấn; tổng doanh thu cao su (ước) đạt 268,15 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế (ước) đạt 6,29 tỷ đồng; nộp thuế 6,78 tỷ đồng. Tổng số cán bộ nhân viên có 1.624 lao động (trong đó: Gián tiếp: 115 người, lao động trực tiếp: 1.509 người); tổng tiền lương chi trả là 114,328 tỷ đồng (trong đó: lương bình quân gián tiếp là 14,39 triệu đồng/người/tháng, lương công nhân lao động trực tiếp 5,2 triệu đồng/người/tháng).

4.2.3 Công ty TNHH cao su Phước Hòa-Đắk Lắk.

Năm 2020, Công ty tiếp tục tổ chức chăm sóc tốt 230,57 ha cao su KTCB và 740,15 ha keo lai; đồng thời trồng dặm 10 ha keo lai bị chết do nắng hạn. Tích cực huy động lực lượng và phối hợp cùng địa phương quản lý và bảo vệ 24.757,35 ha rừng (trong đó: Diện tích rừng phòng hộ: 3.317 ha; diện tích rừng tự nhiên sản xuất: 21.440,35 ha). Lao động đơn vị thời điểm hiện tại có 109 người (trong đó: lao động gián tiếp 39 người; lao động trực tiếp 70 người). Tổng tiền lương ước thực hiện đến 31/12/2020 là 8.788.098.000 đồng, tiền lương bình quân 6.658.000 đồng/người/tháng.

4.2.4 Công ty CP Khu Công nghiệp Tân Bình.

Năm 2020, công ty đã tiếp đón và làm việc với 47 đơn vị khách hàng đến tham quan và tìm hiểu cơ hội đầu tư vào Khu công nghiệp, cho thuê lại đất được 8,01 ha (đạt 133,5% kế hoạch năm); lũy kế tổng diện tích cho thuê từ đầu dự án là 210,64 ha (chiếm 86,15% diện tích đất thương phẩm của toàn dự án). Tổng số dự án đưa vào hoạt động trong năm 2020 là 11 dự án; lũy kế từ đầu dự án đến nay có 49 dự án đang hoạt động (27 dự án trong nước và 22 dự án nước ngoài); số dự án đang xây dựng 11 (01 dự án trong nước và 10 dự án nước ngoài) và số dự án chưa xây dựng 6 dự án (5 trong nước và 1 nước ngoài). Tổng số lao động toàn khu là 13.000 lao động/49 dự án, trong đó có 560 lao động người nước ngoài.

Tổng doanh thu năm 2020 đạt 387,09 tỷ đồng (đạt 101,83% kế hoạch năm). Lợi nhuận trước thuế đạt 272,58 tỷ đồng (đạt 145,12% KH năm); nộp ngân sách 209,10 tỷ đồng. Tổng quỹ lương đã chi cho người lao động là 8,90 tỷ đồng (đạt 99,66% kế hoạch năm), tiền lương bình quân đạt 12,83 triệu đồng/người/tháng. Chia cổ tức với tỷ lệ 80%/mệnh giá.

5. Công tác xây dựng cơ bản.

Thực hiện kế hoạch đầu tư 2020 đã được Tập đoàn phê duyệt, đến hết tháng 12 các hạng mục kế hoạch năm đã thực hiện xong và đưa vào sử dụng với tổng giá trị đầu tư là 15,071 tỷ đồng đạt 41% kế hoạch năm. Tiến hành tổ chức đấu và xét thầu đúng qui trình, thủ tục và quản lý chi phí của Luật đấu thầu.

Trong kế hoạch giá thành, công ty đã chi 9,73 tỷ đồng, đạt 61% kế hoạch năm, chủ yếu là thi công các công trình giao thông thủy lợi, bảo vệ môi trường, nâng cấp sửa chữa thiết bị chế biến và xe vận chuyển, kiến trúc phục vụ sinh hoạt cho công nhân tại các đội sản xuất và nhà máy chế biến.

Xây dựng và áp dụng định mức chi phí chế biến và vận chuyển mủ nguyên liệu, thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm giảm chi phí giá thành; gắn với kiểm soát hồ sơ hoàn công và quyết toán kịp thời các hạng mục XD/CB đã hoàn thành.

6. Công tác tổ chức cán bộ.

Tiếp tục thực hiện tốt đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị công ty tinh gọn, hoạt động, hiệu lực hiệu quả theo Nghị quyết số 18 - NQ/TW (khóa XII) của Đảng, gắn với công tác rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2016-2021, 2021-2026 và công tác nhân sự đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025 từ cơ sở đến công ty. Chỉ đạo Phòng TC-LĐTL thực hiện việc định biên lao động quản lý khối gián tiếp từ cấp đội, nông trường, xí nghiệp và các phòng ban công ty. Trong năm, Tổng Giám đốc đã điều động 01 phó phòng (phụ trách), bổ nhiệm mới 02 phó phòng và cho thôi giữ chức vụ 01 phó phòng chuyên môn công ty; HĐQT ra Nghị quyết thôi giữ chức vụ 03 trường hợp, bổ nhiệm 01 Tổng Giám đốc, 03 phó Tổng Giám đốc và 01 phó phòng tài chính kế toán công ty con.

7. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương và chế độ chính sách:

7.1 Thực hiện tiền lương và chế độ chính sách đối với cán bộ công nhân:

Đến thời điểm cuối năm 2020, tổng số cán bộ công nhân viên toàn công ty có 2.421 lao động (lao động Nữ 1.102 người). Tổng quỹ tiền lương thực hiện trong năm là 201,78 tỷ đồng; tổng tiền ăn giữa ca 6,39 tỷ đồng, bồi dưỡng bằng hiện vật 9,1 tỷ đồng, trang bị bảo hộ lao động 2,05 tỷ đồng; thu nhập bình quân đạt 8,53 triệu đồng/người/tháng (trong đó tiền lương bình quân đạt 7,37 triệu đồng/người/tháng).

Công ty đã phối hợp với Bệnh viện đa khoa các huyện, thị trên địa bàn tổ chức chăm lo thường xuyên sức khỏe cho cán bộ, công nhân lao động; tổ chức tốt việc khám sức khỏe định kỳ theo quy định, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác khám sức khỏe của lao động nữ. Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động được thực hiện rất tốt. Tổ

chức ăn giữa ca, bồi dưỡng bằng hiện vật, trang bị bảo hộ lao động được thực hiện đảm bảo đúng theo quy định.

7.2 Chăm lo đời sống văn hóa tinh thần:

Công ty chỉ đạo các đoàn thể tổ chức và duy trì tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT; đồng thời tham gia tốt các hội thi, các buổi giao lưu nhằm giải trí và nâng cao sức khỏe cho cán bộ công nhân lao động. Do dịch bệnh Covid – 19, năm 2020 công ty đã cấp kinh phí tham quan nghỉ dưỡng để các đơn vị cấp cho toàn thể cán bộ, công nhân lao động (bình quân 1 triệu đồng/lao động) với tổng số tiền 2,78 tỷ đồng. Bên cạnh đó, nhân dịp các ngày lễ trong năm (10/3 AL, 30/4, 1/5, 02/9 và tết dương lịch năm 2021) Công ty đã chi kinh phí để thưởng cho cán bộ, công nhân lao động với tổng số tiền 5,86 tỷ đồng.

7.3 Hoạt động kinh tế gia đình và hỗ trợ chính sách xã hội:

Bên cạnh việc chăm lo tiền lương và các chế độ chính sách, từ đầu năm công ty chỉ đạo các tổ chức đoàn thể phát động phong trào làm kinh tế gia đình trong cán bộ công nhân, cùng với sự hỗ trợ cho vay vốn phát triển kinh tế gia đình, sửa chữa và nâng cấp nhà ở. Phối hợp Công đoàn tham gia thực hiện tốt việc phụng dưỡng, chăm sóc Mẹ VNAH, thăm hỏi gia đình chính sách, cán bộ hưu trí, gia đình công nhân gặp khó khăn, tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo của tỉnh và các huyện thị, hỗ trợ quỹ khuyến học, nhà trẻ mẫu giáo, nạn nhân chất độc da cam, công tác xã hội từ thiện, các hội bảo trợ trong tỉnh, ủng hộ các tỉnh Miền trung...

8. Công tác thanh tra, bảo vệ, quân sự:

Công ty đã tổ chức tốt các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và chuyên đề tại các đơn vị cơ sở được 60 cuộc, nội dung thanh kiểm tra về việc thực hiện các quy chế, quy định của công ty, việc thực hiện chính sách cho người lao động, việc thực hiện các quy định về dân chủ ở cơ sở, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.... Nhìn chung các đơn vị đều thực hiện tốt quy chế, quy định của công ty.

Tiếp tục duy trì thực hiện tốt hoạt động phối hợp của Ban Chỉ huy thống nhất công ty với các huyện, thị xã trên địa bàn công ty đứng chân; đồng thời năm 2020 thống nhất không tổ chức hội nghị Tổng kết hoạt động (do tình hình dịch bệnh Covid- 19). Tiếp tục củng cố nhân sự Ban Chỉ huy thống nhất và các tiểu ban; gắn với chỉ đạo các tiểu ban Chỉ huy thống nhất duy trì hoạt động, định kỳ có báo cáo, sơ kết đánh giá theo đúng quy chế đề ra. Trong năm, Ban chỉ huy thống nhất các cấp, các đơn vị từ công ty đến các nông trường luôn có sự phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền địa phương trong việc tuần tra, truy quét, bắt và xử lý đối tượng vi phạm để hỗ trợ cho công tác bảo vệ tài sản và giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn. Chỉ đạo các đơn vị xây dựng các phương án cụ thể và thực hiện nghiêm công tác PCCC nhất là vào mùa khô, đảm bảo lực lượng thường trực phòng chống cháy để giải quyết sự cố kịp thời; Thực hiện tốt công tác PCCC theo phương án đã đề ra, trong năm không có vụ cháy nào xảy ra trên vườn cây.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn công ty năm 2020 nhìn chung ổn định. Công ty chỉ đạo các đơn vị trực thuộc kiện toàn tổ chức, biên chế lực lượng hoàn chỉnh, trong đó lực lượng tự vệ luôn đảm bảo quân số thường trực, phối hợp cùng lực lượng bảo vệ thường xuyên tuần tra bảo vệ tài sản và giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn.

9. Công tác văn phòng và thi đua-khen thưởng:

Thực hiện tốt công tác phục vụ cho lãnh đạo trong việc tiếp đón các đoàn khách đến quan hệ làm việc với công ty; đồng thời tham mưu quản trị tốt cơ sở hạ tầng, xe máy và các thiết chế văn phòng. Công tác văn thư-lưu trữ và quản lý con dấu được duy trì thực hiện tốt, đảm bảo đúng quy định; thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở các đơn vị thực hành tiết kiệm

trong chi phí hành chánh, điện, nước, xăng xe công tác. Công tác bảo trì, bảo dưỡng máy vi tính, máy in, kết nối hệ thống mạng nội bộ (của Đảng, chính quyền) bảo đảm hoạt động thông suốt, phục vụ tốt công tác xây dựng Đảng và sản xuất - kinh doanh của đơn vị.

Phối hợp Công đoàn tổ chức phát động các phong trào thi đua trong lao động sản xuất, phong trào đảm bảo ngày công lao động, phong trào luyện tay nghề thi thợ giỏi..., trong năm có nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ được giao, công ty đã động viên khen thưởng kịp thời với tổng số tiền hơn 5,9 tỷ đồng.

Năm 2020, Công ty vinh dự được Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp tặng cờ thi đua đạt thành tích xuất sắc trong công tác sản xuất kinh doanh; đồng thời tiếp tục nằm trong top 100 doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam (VBCSD); nằm trong Câu lạc bộ lãi nghìn tỷ năm 2020.

10. Công tác khác.

10.1 Công tác quản lý đất đai.

Tiếp tục làm việc với sở Tài nguyên môi trường Tỉnh Bình Dương để hoàn thiện các thủ tục tách sổ đỏ cho khách hàng khu dân cư Phước Hòa. Phát hành công văn v/v đăng ký nhu cầu sử dụng đất để xây dựng phương án sử dụng đất trong quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa gửi UBND Tỉnh và các huyện, thị trên địa bàn; đồng thời thống nhất phương án đền bù, bàn giao đất phục vụ các công trình phát triển kinh tế xã hội của địa phương như đầu tư đường giao thông nông thôn, đường điện, trường học,...

10.2 Công tác ISO.

Công ty thường xuyên thực hiện việc đánh giá nội bộ các hệ thống quản lý ISO 9001, 14001, 50001 và ISO/IEC 17025. Định kỳ, tổ chức chứng nhận Quacert đã đánh giá hệ thống quản lý ISO đều đạt chuẩn.

10.3 Công tác khác

Tham gia hội thi An toàn vệ sinh viên giỏi năm 2020 do Tập Đoàn công nghiệp cao su Việt Nam tổ chức, kết quả đạt giải khuyến khích toàn đoàn.

Tổ chức Hội thi Bàn tay vàng khai thác mủ cao su cấp công ty lần thứ 23 theo đúng chỉ đạo của tập đoàn; đồng thời tổ chức cho đoàn thí sinh tham gia tốt Hội thi Bàn tay vàng khai thác mủ cao su do Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam tổ chức.

11. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19

Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp khó lường; trong năm, Công ty đã chỉ đạo toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động chấp hành nghiêm các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng chính phủ, của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh Bình Dương và Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam về việc tập trung thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, trong đó yêu cầu tất cả cán bộ, công nhân viên công ty và khách đến quan hệ công tác với công ty đều phải đeo khẩu trang, sát khuẩn tay và đo thân nhiệt ngay trước cổng bảo vệ công ty.

*** ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020.**

Năm 2020, mặc dù tình hình phát triển kinh tế xã hội trong nước và trong Tỉnh Bình Dương có những bước tiến nổi bật, hầu hết các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội đều vượt kế hoạch. Tuy nhiên tình hình dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng lớn tới kinh tế toàn cầu, đã có những tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Ngành cao su nói chung và công ty nói riêng, tác động trực tiếp đến tình hình tiêu thụ và giá bán mủ cao su. Bên cạnh đó, những khó khăn khác như lao động nghỉ việc nhiều, diễn biến thời tiết không thuận

lợi,... đã ảnh hưởng không ít đến tình hình sản xuất kinh doanh của công ty; nhưng với sự đoàn kết, quyết tâm nỗ lực của Tập thể CB.CNLD công ty, vượt qua khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2020, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ %
1	Diện tích vườn cây khai thác	Ha	6.529,80	6.529,80	100
2	Diện tích chăm sóc vườn cây KTCB	Ha	5.968,89	5.968,89	100
3	Diện tích tái canh	Ha	609,21	609,21	100
4	Sản lượng cao su khai thác	Tấn	11.500	11.535,68	100,31
5	Sản lượng cao su thu mua (từ Phước Hòa – Kampong Thom: 9.435 tấn)	Tấn	16.000	20.129,30	125,80
6	Sản lượng cao su chế biến nhập kho	Tấn	27.500	21.273,27	77,35
7	Sản lượng cao su tiêu thụ	Tấn	39.528	31.761,40	80,35
8	Giá bán thành phẩm cao su bình quân	Tr.Đ/Tấn	32,34	33,35	103,12
9	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.459,68	2.229,56	90,64
10	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.148,02	1.152,17	100,36
11	LN sau thuế chưa phân phối	Tỷ đồng	918,41	953,77	103,85
12	Nộp ngân sách (Công ty mẹ đã nộp)	Tỷ đồng	163,63	163,63	100
13	Chia cổ tức 45% (Nghị quyết 40%)	Tỷ đồng		609,746	

Để đạt được thành quả nổi bật trên là nhờ sự ủng hộ, tạo điều kiện từ lãnh đạo Tập đoàn, lãnh UBND tỉnh Bình Dương và sự hỗ trợ từ các ban chuyên môn của Tập đoàn, các sở ban ngành của UBND tỉnh Bình Dương. Bên cạnh đó có sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị công ty và sự quyết tâm nỗ lực của Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai cụ thể các hoạt động SXKD của công ty phù hợp với nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ đúng Điều lệ tổ chức & hoạt động của công ty và quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Công ty cũng đã tích cực liên hệ, tìm kiếm nhiều đối tác trong việc liên kết trồng xen để nâng cao hiệu quả sử dụng đất, giảm chi phí đầu tư chăm sóc vườn cây KTCB trong suốt đầu tư. Đồng thời, nhằm nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, Ban Tổng giám đốc đã tích cực trong việc chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các phòng chuyên môn rà soát, cắt giảm tất cả các chi phí không cần thiết trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm giảm bớt chi phí, hạ giá thành; gắn với ban hành các hướng dẫn, các quy chế nhằm kiểm soát có hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021.

Bước vào thực hiện nhiệm vụ năm 2021, giá cao su tự nhiên trên thế giới đang duy trì ở mức cao hơn so với năm 2020, tuy nhiên trước tình hình dịch bệnh Covi-19 vẫn còn diễn biến rất phức tạp, sự tăng trưởng kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn, ngành cao su nói chung vẫn gặp nhiều khó khăn, vì vậy công ty cần tính toán, kiểm soát tốt các chi phí để đạt được doanh thu, lợi nhuận theo kế hoạch đề ra, đồng thời chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho gần 2.500 CB.CNLD. Bên cạnh đó, với diện tích vườn cây khai thác 6.693,28 ha, trong đó diện tích vườn cây khai thác nhóm I (hầu hết vườn cây non mới đưa vào khai thác

có năng suất thấp) chiếm tỷ lệ cao (chiếm 79,29%), thời tiết diễn biến khó lường, tình trạng thiếu lao động.... Những khó khăn đó sẽ tác động đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty và công tác chăm lo đời sống cho CB.CNLD.

Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021
1	Diện tích vườn cây khai thác	Ha	6.693,38
2	Diện tích chăm sóc vườn cây KTCB	Ha	5.412,42
3	Diện tích tái canh	Ha	547,15
4	Sản lượng cao su khai thác (trong đó: từ Phước Hòa – Kampong Thom 11.300 tấn)	Tấn	20.900
5	Sản lượng cao su thu mua (trong đó: từ Phước Hòa – Kampong Thom 11.300 tấn)	Tấn	23.300
6	Sản lượng cao su chế biến nhập kho	Tấn	21.600
7	Sản lượng cao su tiêu thụ (trong đó: từ Phước Hòa – Kampong Thom 10.000 tấn)	Tấn	34.000
8	Giá bán thành phẩm cao su bình quân	Tr.Đ/Tấn	37,62
9	Tổng doanh thu công ty mẹ	Tỷ đồng	2.128,86
10	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	865,30
11	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	256,97
12	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	% /mệnh giá	>=40%

Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu được giao năm 2021, tập thể CB.CNLD công ty cần nỗ lực thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

1. Công tác sản xuất.

1.1 Công tác khai thác.

Tiếp tục sắp xếp lại tổ chức, bố trí cán bộ và công nhân các đội sản xuất phù hợp với từng loại tình hình vườn cây hiện có, đảm bảo quản lý tốt vườn cây. Sắp xếp lại lao động phù hợp trên cơ sở cân đối vườn cây nhóm III đang giảm dần và vườn cây nhóm I đang tăng dần, bố trí phân công lao động hợp lý và lâu dài trên vườn cây khai thác nhằm ổn định năng suất và sản lượng.

Tổ chức phát động các phong trào thi đua lao động giỏi, phấn đấu hoàn thành kế hoạch, phong trào rèn luyện tay nghề để nâng cao năng suất lao động, năng suất vườn cây, và chất lượng sản phẩm. Nâng cao ý thức trách nhiệm, hiệu quả trong công tác, đặc biệt là việc chấp hành quy trình kỹ thuật, nội quy, quy chế của đơn vị, giữ gìn vườn cây lâu dài, giữ gìn sản phẩm không để mất cắp. Chỉ đạo các nông trường tập trung gia cố máng chắn mưa và mái che chén, đảm bảo tận thu hết sản lượng để phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao 9.600 tấn, riêng quý I/2021 phấn đấu sản lượng khai thác đạt 1.440 tấn (chiếm 15% KH năm) .

1.2 Công tác trồng tái canh, chăm sóc vườn cây KTCB.

Tổ chức tốt việc trồng tái **canh 547,15** ha đảm bảo cơ cấu giống; gắn với phòng trị bệnh mùa mưa trên các nhóm vườn cây, chăm sóc tốt vườn cây tái canh, đảm bảo đến 31/12 tỷ lệ cây sống 100% và đạt tăng lá theo quy định.

1.3 Công tác thu mua mủ nguyên liệu.

Thực hiện tốt công tác thu mua, đặc biệt quan tâm đến công tác quản lý việc cân đo và chất lượng mủ, phân loại quản lý mủ để đưa vào chế biến từng chủng loại sản phẩm đảm bảo chất lượng. Điều chỉnh giá mủ thu mua linh động và kịp thời, phù hợp với tình hình thị trường, đảm bảo chất lượng mủ thu mua từ vườn cây tư nhân và hộ khoán, qua đó đảm bảo sản phẩm làm ra đạt tiêu chuẩn chất lượng xuất khẩu, phấn đấu thu mua đạt kế hoạch đề ra.

1.4 Công tác chế biến, chất lượng và môi trường.

Tổ chức chế biến hết sản lượng khai thác trên vườn cây của công ty, sản lượng thu mua từ các hộ khoán và hộ tiểu điền trên địa bàn, phấn đấu tổ chức chế biến nhập kho đạt 21.600 tấn mủ thành phẩm các loại, mủ thành phẩm sản xuất ra đều đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường tại các nhà máy, đơn vị trong công ty đảm bảo phù hợp với qui định của pháp luật.

2. Công tác kinh doanh.

Cân đối nguồn hàng sản xuất từ mủ vườn cây công ty và nguyên liệu mủ thu mua để đáp ứng kịp thời tiến độ giao hàng cho các hợp đồng đã ký kết, đồng thời duy trì tốt công tác chăm sóc khách hàng.

3. Công tác tài chính:

Thực hiện tốt công tác soát xét báo cáo tài chính định kỳ và lập báo cáo tài chính kịp thời, đúng quy định; quản lý tốt chi phí, giá thành theo kế hoạch, qua đó đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh và ổn định thu nhập cho người lao động, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước theo quy định; đặc biệt đảm bảo tỷ lệ cổ tức theo nghị quyết đại hội cổ đông đề ra.

Xây dựng kế hoạch quản lý, bảo toàn và phát triển vốn; theo dõi đối chiếu công nợ đầy đủ, kịp thời; phát huy hiệu quả nguồn vốn.

4. Hoạt động đầu tư trong nước và nước ngoài.

4.1 - Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa-Kampong Thom: Tổ chức khai thác tốt, đảm bảo quy trình kỹ thuật, hoàn thành vượt kế hoạch sản lượng năm 2021 là 11.300 tấn; từng bước hoàn thiện các thủ tục để sớm triển khai nhà máy chế biến giai đoạn 2 để sản xuất mủ CV 50,60, trước mắt nghiên cứu để sản xuất mủ SVR5. Tổ chức chăm sóc tốt vườn cây KTCB đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật. Thực hiện tốt công tác quản lý các khoản chi phí và chính sách thuế theo quy định của Campuchia.

4.2 - Công ty CP Cao su Trường Phát: Tích cực tìm kiếm nguồn nguyên liệu gỗ ngoài Tập đoàn để ổn định sản xuất. Triển khai sản xuất ngay sau khi tái cơ cấu công ty trong quý I/2021, gắn với quản lý tốt kỹ thuật, nhằm nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm; đồng thời chủ động tìm kiếm khách hàng tiêu thụ trong và ngoài nước bằng nhiều kênh thông tin để tiêu thụ hết sản phẩm làm ra và nâng thương hiệu công ty.

4.3 - Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa-Đắk Lắk: Duy trì chăm sóc tốt vườn cây cao su KTCB và rừng keo lai theo quy trình. Thực hiện đầu tư trồng rừng và các hạng mục XDCB theo kế hoạch 2021; đồng thời chủ động thoái vốn đúng theo quy định của pháp luật trong thời gian sớm nhất.

4.4 - Công ty CP Khu Công nghiệp Tân Bình: Tiếp tục duy trì mối quan hệ với các cơ quan, tổ chức xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, tiếp thị đầu tư vào KCN. Tăng cường

công tác kiểm tra giám sát các doanh nghiệp hoạt động đầu tư các ngành nghề phù hợp trong khu công nghiệp, gắn với đảm bảo an ninh trật tự trong khu công nghiệp. Tiếp tục lựa chọn nhà thầu thi công và giám sát thi công các gói thầu theo kế hoạch 2021; đồng thời chủ động làm việc với các cơ quan để sớm triển khai thực hiện việc mở rộng khu công nghiệp Tân Bình giai đoạn 2.

5. Công tác XDCEB.

Tiếp tục đầu tư các hạng mục XDCEB cần thiết phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh và đời sống người lao động theo kế hoạch; đồng thời thực hiện tốt các thủ tục mời thầu đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định.

6. Công tác tổ chức cán bộ.

- Thực hiện tốt đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị công ty tinh gọn, hoạt động, hiệu lực hiệu quả theo Nghị quyết số 18 - NQ/TW (khóa XII) của Đảng, gắn việc rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2016-2021, 2021-2026 với việc ban hành hướng dẫn công tác rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xây dựng quy hoạch cán bộ (A1) nhiệm kỳ 2025 – 2030. Ban hành Quy chế hướng dẫn công tác cán bộ về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển cán bộ.

7. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương và chế độ chính sách.

Điều tiết tiền lương phù hợp theo từng thời điểm trong năm, bảo đảm trả lương phù hợp với công sức người lao động ở từng khu vực, tạo điều kiện cho người lao động yên tâm sản xuất, phấn đấu tiền lương bình quân đạt trên 8 triệu đồng/người/tháng. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công nhân nhằm nâng cao tay nghề và nghiệp vụ để đạt hiệu quả cao trong công tác.

Phối hợp với các trung tâm y tế địa phương chăm sóc sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ công nhân lao động. Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất các đơn vị ở cơ sở nhằm bảo đảm các chế độ chính sách đến được với người lao động. Phối hợp tổ chức tốt các hoạt động nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần trên cơ sở tiết kiệm, hiệu quả.

Thực hiện tốt các chính sách xã hội trên địa bàn góp phần gắn bó giữa công ty với địa phương các cấp.

8. Công tác thanh tra, bảo vệ, quân sự.

Duy trì công tác trực tiếp công dân và giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định. Chỉ đạo xây dựng lực lượng bảo vệ, tự vệ có chất lượng theo phương án cơ động, linh hoạt, củng cố biên chế tổ chức lực lượng bảo vệ đảm bảo đủ số lượng và chất lượng. Tiếp tục phát huy hiệu quả vai trò Ban Chỉ huy Thống nhất các cấp nhằm gắn kết với địa phương để ổn định, giữ vững an ninh trật tự xã hội, bảo vệ an toàn tài sản của đơn vị và người dân trên địa bàn.

9. Công tác văn phòng, thi đua-khen thưởng.

Thực hiện tốt công tác tiếp nhận văn thư, lưu trữ và phát hành văn bản kịp thời, chính xác, đúng địa chỉ, gắn với bảo mật dữ liệu mạng máy tính; thường xuyên kiểm tra kho lưu trữ đảm bảo hồ sơ không bị mối mọt, ẩm mốc hay hư hỏng; kiểm tra xe máy đảm bảo phục vụ an toàn các chuyến công tác của cán bộ, công nhân viên.

Tiếp tục phát động các phong trào thi đua trong lao động sản xuất để phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản lượng được giao, gắn với tổ chức khen thưởng động viên kịp thời các

tập thể và cá nhân đạt thành tích cao trong LĐSX. Hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua và xét khen thưởng năm 2021.

10. Công tác khác.

Duy trì thực hiện tốt các hệ thống quản lý ISO công ty 9001, 14001, 50001 và hệ thống ISO/IEC 17025; gắn với triển khai hệ thống chứng chỉ rừng trong chương trình phát triển bền vững của công ty.

Thực hiện các thủ tục bàn giao đất để triển khai dự án Khu công nghiệp Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn II, dự án VSIP III và khu công nghiệp Tân Lập 1.

Tích cực làm việc với các sở ban ngành tỉnh Bình Dương để hoàn thành các thủ tục sớm trình Chính phủ phê duyệt kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến 2030 để triển khai thực hiện.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2021;
- Sở GD&ĐT TPHCM;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

TỔNG GIÁM ĐỐC